

Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa
Tập 539

Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư

Chuyên ngữ: Liên Hải

Biên tập: Minh Tâm

Thời gian: 14.08.2011

Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội – HongKong

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 691, bắt đầu xem từ hàng thứ nhất.

“Nưh Bàn Đắc Bảo, Đệ Tam Thập Thất”. “Phẩm trước”, đoạn trước khuyên nhủ nhiều lần, Phật nói ác khổ, chế phục chúng sanh, ngăn khiến bỏ ác, phẩm này nói nhân quả của thiện, nhiếp thọ chúng sanh, khích lệ tinh tấn, theo ác bỏ thiện, dứt khổ sanh tử, bước lên an lạc vô vi. Một hàng rưỡi này là lược thuật của Niệm Lão về đại ý của phẩm kinh này. Trước đây Phật nói cho chúng ta về năm ác khổ báo của thế gian, dụng ý là đang chế phục chúng sanh, khuyên răn mọi người buông bỏ suy nghĩ ác hành động ác. Phẩm này hoàn toàn nói về thiện nhân thiện quả.

Đây là Phật Bồ Tát nhiếp thọ chúng sanh, nhiếp thọ chính là tiếp dẫn, tiếp dẫn đại chúng, khích lệ tinh tấn. Điều bất thiện phải buông xuống, điều tốt phải tinh tấn. Theo thiện bỏ ác, nhổ gốc khổ sanh tử. Đây chính là nói sáu nẻo luân hồi. Nỗi khổ lớn trong sáu nẻo là sanh tử. Nỗi khổ khi được sinh ra, người bình thường đều quên hết, chúng ta đối diện là chết khổ. Con người lúc nào chết, chết bằng cách nào, toàn là ẩn số. Tuy có vận mệnh đang chủ tể, người hiện tại không tin tưởng vận mệnh, trên thực tế thì họ sống trong cảnh giới lo sợ, hoài nghi, bất an. Không có chút cảm giác an toàn nào. Đây là hiện tượng phổ biến trong xã hội hiện nay. Chỉ có gặp được Phật Pháp, gặp được Tịnh Tông, có thể nói là nhân duyên thù thắng không gì bằng. Vì sao vậy? Đạo lý rõ ràng rồi, tâm liền an được, không còn do dự, không còn hoài nghi nữa. Trong cuộc đời này có phương hướng, có mục tiêu, chỉ cần tinh tấn nỗ lực, chắc chắn là hướng lên an lạc vô vi. Vô vi là Thường tịch quang, là Đại bát niết bàn. Vãng sanh đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc liền làm hàng xóm với Tịch quang với Niết bàn, hơn nữa chắc chắn trở về rồi.

Trong Cõi Thật báo thọ mạng này, chư vị Tổ sư thường nói vô lượng của hữu lượng. Vô lượng thọ là vô lượng của hữu lượng, nhưng từ Cõi Thật báo trở về Tịch quang thì đó thực sự là vô lượng, mãi mãi vô lượng, cho nên

người ở Thế Giới Tây Phương Cực Lạc vô lượng thọ là thật, không phải là giả. Thông thường trong tôn giáo thường nói là vĩnh sanh, Phật Pháp Đại Thừa nói là vô lượng thọ. Trong tôn giáo nói là vĩnh sanh, thật có vĩnh sanh! Vĩnh sanh chúng đắc Phật quả rất ráo. Không y theo kinh Phật kinh giáo tu hành cũng được.

Trong Phật Pháp thường nói tám vạn bốn ngàn pháp môn. Điều này đại khái chính là Phật Giáo! Nếu như nói vô lượng pháp môn, vậy có nên đem những pháp môn của tôn giáo khác, toàn bộ đều bao gồm vào trong đó? Đúng vậy, không sai tí nào. Bất cứ pháp môn nào cũng có thể thành Phật. Bởi vì thành Phật là bảo quý vị buông bỏ khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước quý vị liền thành Phật rồi. Không nhất định là học Phật, quý vị học tôn giáo khác, quý vị có thể buông bỏ chấp trước, đối với tất cả pháp thế gian xuất thế gian không còn chấp trước nữa, quý vị liền chứng A la hán, phương pháp gì cũng được. Buông bỏ phân biệt quý vị liền thành Bồ Tát. Buông bỏ khởi tâm động niệm quý vị liền thành Phật. Chúng ta thấy Huệ Năng đại sư là một ví dụ như vậy. Ngài chưa từng học qua Phật Giáo, quý vị tỉ mỉ quan sát từ trong Pháp Bảo Đàn Kinh, một tiêu phu chặt củi, người hiện tại nói với họ tiêu phu họ không hiểu, vì sao vậy? Vì nghề nghiệp này đã không còn nữa. Nghề nghiệp này hoàn toàn bị biến mất trên thế gian này, ít nhất cũng trên 60 năm rồi. Có thể nói từ sau thế chiến thứ hai kết thúc, thì nghề này không còn nữa. Trong thời kỳ kháng chiến có nghề này. Thế hệ chúng tôi còn tận mắt thấy được. Trong tác phẩm văn học Trung Quốc thường thường viết về ngư tiêu. Ngư là người đánh cá, nghề này hiện nay còn, hiện tại trở thành cơ giới hóa rồi, tiêu không còn nữa. Không biết chữ, chưa từng đi học, giáo dục Phật Giáo chính thức chưa từng tiếp thu qua. Ở Hoàng Mai được tám tháng, giảng đường chưa từng đi đến, thiền đường cũng chưa từng đi đến. Nói cách khác, giải môn và hành môn, đều chưa từng tiếp thu qua sự giáo huấn, một ngày cũng không có. Ngài dựa vào điều gì mà thành Phật? Ngũ Tổ truyền y bát cho Ngài. Dựa vào điều gì? bởi vì ngài thành Phật rồi. Bản thân ngài nói rất rõ ràng, thành Phật không liên quan gì đến kinh điển, hay pháp môn, cho nên trong vô lượng pháp môn bao gồm cả các tôn giáo khác nhau, các học phái khác nhau, toàn bộ bao gồm ở trong đó.

Cho nên trong kinh Hoa Nghiêm nói: “viên nhân thuyết pháp, vô pháp bất viên”. Trong Kinh Kim Cang nói với chúng ta: “pháp môn bình đẳng, không có cao thấp”, thật vậy, không phải giả, buông bỏ là được. Thiên kinh vạn luận bao gồm tất cả tôn giáo, tất cả học phái. Giảng đến cuối cùng tất cả đều là khuyên quý vị buông bỏ, buông bỏ là đúng rồi. Sự phiền phức của chúng sanh,

phiền phức chính là không chịu buông bỏ. Người thường không biết được, đương nhiên không chịu buông bỏ. Trước nay cũng không có những ý niệm nói là buông bỏ này. Học Phật biết được, nhưng trên thực tế không buông được, đối với tất cả mọi người sự việc, vẫn còn ý niệm không chế, vẫn còn ý niệm chi phối, phải nghe lời tôi, phải y theo ý của tôi mà làm. Đây chính là không chế, còn có một bước gần hơn nữa, ý niệm chiếm hữu, chiếm làm của mình. Họ không biết thân tâm đều là bất khả đắc. Thân tâm đều sẽ theo thời gian mà đào thải mất. Con người nên hiểu rõ tay không đến với thế gian này, lúc đi vẫn là tay không mà đi, không mang theo bất cứ thứ gì. Trong kinh Phật nói rất hay: “vạn thứ không mang theo được, chỉ có nghiệp theo thân”. Quý vị hà tất phải thế? Cổ nhân có câu nói rất hay, ý nghĩa rất sâu, nói: “lỗi người nên tha thì tha cho người”, không nên làm quá. Làm quá đáng quá, nhân quả báo ứng không tha cho quý vị. Phật Pháp hơi thâm nhập một chút trong tâm mình sẽ rõ ràng. Một đời quý vị, những thứ quý vị phải chịu, những thứ quý vị làm, không có gì không phải là tự làm tự chịu, tự chịu rồi lại tự làm. Như vậy vĩnh viễn trong tuần hoàn, vĩnh viễn không gián đoạn. Đây là hiện tượng luân hồi. Phật Pháp đặc biệt là pháp môn này, đặc biệt là bộ kinh này. Bộ kinh này là bảo ở trong bảo. Không những là hội tập tất cả kinh điển Thế Tôn năm xưa tại thế thuyết giảng 49 năm, chúng ta rất rõ ràng, đồng thời cũng hội tập tất cả kinh của mười phương tam thế tất cả Chư Phật Như Lai đã từng nói đến, đều ở trong bản này, cho nên đọc đến bản này, toàn bộ đã đọc được rồi, quý vị không thiếu sót bất cứ điều gì, hoàn toàn đạt được rồi. Bộ kinh này, chú giải kinh này bao la vạn tượng.

Bây giờ mời quý vị xem kinh văn, “nhữ đẳng quảng thực đức bản - đây là Phật dạy cho mọi người chúng ta- quảng thực đức bản, vật phạm đạo cấm-đạo cấm chỉ giới luật, tất cả những điều trái với tự tánh không được vi phạm-nhẫn nhục tinh tấn, từ tâm chuyên nhất, trai giới thanh tịnh, nhất nhật nhất dạ, thắng tại vô lượng thọ quốc, vi thiện bách tuế.” Thế giới này rất tốt! Trên thế giới này trai giới thanh tịnh một ngày một đêm, liền vượt qua Thế giới Cực Lạc một trăm năm, đây là nguyên nhân gì? Thế giới này tu hành khó, khó được mới đáng quý. Thế giới này là lên nhiều xuống nhiều, nếu như thực sự đi lên nó lên nhanh hơn quốc độ của chư Phật. Nếu như đọa lạc đi xuống cũng đọa lạc vô cùng nhanh, một lúc đã đọa lạc đến A tỳ địa ngục.

Chú giải dưới đây có thuyết minh tường tận. “Cho nên như vậy, cõi nước Phật kia, đều tích đức các thiện, không có mảy may ác nào. Ở đây tu thiện, mười ngày mười đêm, hơn hẳn các phương quốc độ chư Phật khác làm thiện một ngàn năm, cho nên như vậy nước Phật cõi khác, phước đức tự nhiên,

không có nơi để tạo ác. Chỉ có thể gian, thiện ít ác nhiều, uống đắng ăn độc, chưa nếm nên dứt”. Ở nơi này môi trường xấu quá, xấu quá quý vị có thể học tốt, có thể giữ gìn được, đây gọi là khó được mới đáng quý. Cho nên công đức của quý vị liền hơn hẳn mười phương. Đạo lý là ở đây vậy.

Chúng ta xem chú giải, Phật dạy cho chúng ta “quảng thực đức bản”, theo Hội Sớ đức bản có hai nghĩa, một: lục độ là gốc của tất cả công đức, nên nói đức bản. Đây là nghĩa rộng. Phật Giáo Đại Thừa đích thực là dùng lục độ làm hạt nhân. Thế Tôn năm xưa tại thế dạy học, giảng lục ba la mật, giảng 22 năm, đây chính là Kinh Đại Bát Nhã. Hai là sáu chữ hồng danh do Di Đà lựa chọn bản nguyện nhiếp thành quả đức, đầy đủ vạn đức, là gốc của các đức, nên nói là gốc của đức. Nghĩa thứ hai chính là một câu sáu chữ hồng danh Di Đà đức hiệu. Quý vị thường niệm danh hiệu Phật đó chính là gốc của đức. Cho nên chúng ta tuân theo lời dạy xưa, đặt A Di Đà Phật vào trong tâm, chính là đặt gốc của đức vào tâm. Tâm quý vị liền trở thành gốc của đức. Khởi tâm động niệm ngôn ngữ tạo tác đều là đang tích thiện tích đức, không có mảy may bất thiện xen tạp vào trong đó. Cho nên trong 12 thời khắc, niệm niệm phải quay về A Di Đà Phật, chúng ta nhìn thấy, khắp nơi đều có thể nhìn thấy, chỉ cần quý vị tỉ mỉ, quý vị đi quan sát, rất nhiều đạo tràng quý vị đến thăm niệm Phật đường, những bà già, ông già ở đó cầm xâu chuỗi niệm Phật, họ đích thực chỉ có một câu danh hiệu Phật, họ không có tạp niệm. Quý vị hỏi họ điều gì, họ đều là A Di Đà Phật; quý vị nói với họ điều gì họ vẫn là A Di Đà Phật. Toàn bộ họ đều quy về A Di Đà Phật. Người niệm Phật như vậy, lúc lâm chung sẽ biểu pháp cho chúng ta, tướng lành hi hữu, thực sự vãng sanh rồi. Người thông minh một đời cuối cùng cũng không bằng họ, họ như thế nào? Họ một đời đều nắm vững đức bản này. Công đức họ tu tập được chúng ta không nhìn thấy, nhưng quả báo công đức của họ, chúng ta nhìn thấy. Tướng lành trong lúc lâm chung chúng ta thấy được. Người này đến cõi này không vô ích. Chúng ta nhìn thấy, nghe thấy, phải biết cách ngưỡng mộ, phải biết học tập người khác, không nên để cuộc đời này trôi qua trong lãng phí.

Như Lai chánh pháp là gì? Là kinh giáo Đại Thừa, kinh giáo Đại Thừa đối với căn tánh chúng sanh ngày nay, là khế cơ nhất, là thuận tiện nhất, là trực tiếp nhất, vững vàng nhất, thành tựu thù thắng số một không gì bằng pháp môn niệm Phật, trì danh niệm Phật. Tổng quy vào trong bộ kinh này.

Ngày xưa tôi học Hoa Nghiêm, dành không ít thời gian cho kinh Hoa Nghiêm, cuối cùng thấy Hoa Nghiêm, tổng kết kinh Hoa Nghiêm, Phổ Hiền Bồ Tát mười đại nguyện vương đều quy về Cực Lạc, đến cuối cùng qui về

Vô Lượng Thọ, Vô Lượng Thọ là chỗ quy về của Hoa Nghiêm. Lúc đó tôi mới thực sự hiểu rõ được vấn đề này, tôi đã rõ ràng rồi, hoàn toàn khẳng định Kinh Vô Lượng Thọ và Kinh Hoa Nghiêm là một thể, không hai không khác. Lời cư sĩ Bàn Tế Thanh nói, tôi hoàn toàn đồng ý, không có chút hoài nghi nào. Ông nói Kinh Vô Lượng Thọ là trung bản Hoa Nghiêm. Hoa Nghiêm chính là đại bản Kinh Vô Lượng Thọ, trong đây có tiểu bản kinh A Di Đà, đó chính là tiểu bản. Kinh A Di Đà là kinh tiểu bản. Vô Lượng Thọ là kinh trung bản, Hoa Nghiêm là kinh đại bản. Ba kinh một thể, ba kinh không hai không khác. Tôi cho rằng Kinh Hoa Nghiêm phân lượng quá lớn, không phải người thông thường hiện tại có thể thọ trì được. Cho nên tôi liền buông kinh Hoa Nghiêm xuống. Tôi giảng Kinh Vô Lượng Thọ, ngày xưa giảng qua mười lần, lần này là lần thứ 11. Tôi thật sự phát tâm này. Đời này những năm tháng còn lại, chuyên giảng Kinh Vô Lượng Thọ, chuyên hoằng dương Kinh Vô Lượng Thọ, nếu như tương lai có thời gian, tôi sẽ viết cho Kinh Hoa Nghiêm một quyển rút gọn. Phân lượng lớn quá thì rút gọn nó lại. Lưu giữ lại những đoạn tinh túy của Kinh Hoa Nghiêm, chỉ một phần mười, người hiện đại liền sanh tâm hoan hỷ, liền tình nguyện xem, điều này là cần thiết. Tôi cũng hoan nghênh những đồng học trẻ tuổi làm vậy, quý vị làm cho tốt đưa cho tôi xem, xem xem quý vị tóm lược có thích đáng hay không. Nguyên tắc tóm lược quan trọng nhất là nhắm đến xã hội hiện tại, vậy nó mới ích lợi, mới khế cơ. Nhất định không thể thay đổi nguyên văn mới gọi khế lý. Khế cơ, khế lý chính là chánh pháp Như Lai. Đức Phật từng nói căn tánh chúng sanh thời kỳ mạt pháp đều là Đại Thừa, cho nên Tiểu thừa hiện nay chúng sanh không muốn học, họ hướng đến Đại Thừa, Đại Thừa khế cơ. Kinh Vô Lượng Thọ là khế cơ nhất cho chín ngàn năm về sau, cho nên bộ kinh này quan trọng hơn bất cứ thứ gì. Nếu như có được duyên phận này, có thể mở một lớp chuyên tu, lớp chuyên tu về Kinh Vô Lượng Thọ.

Ngày xưa pháp sư Viên Anh suốt đời yêu thích kinh Lăng Nghiêm, tại Thượng Hải ông mở một lớp “Lăng Nghiêm chuyên tông học viện”, học viện đó của ông chuyên học về kinh Lăng Nghiêm. Ngày xưa Đài Loan pháp sư Bạch Thánh là một thành viên tốt nghiệp từ học viện đó. Đây cũng là ngày xưa, lúc đó tôi xuất gia rồi. Pháp sư Chử Vân vị này tu Tịnh Độ, tại Phụng Sơn, Phụng Sơn ở miền nam Đài Loan ông mở một lớp “Tịnh Độ chuyên tông học viện”, khoảng hai ba năm thì không còn nữa, làm không thành công. Ý tưởng này đáng được tham khảo, chuyên tông quả nhiên là chuyên, quả nhiên là tông. Phù hợp nhất môn thâm nhập trường thời huân tu. Mục đích dạy học không thể xa rời nguyên tắc Thế Tôn chỉ đạo, đó chính là tam học giới định

tuệ, nương theo tu học giới định tuệ, chắc chắn nhân giới được định, nhân định khai huệ. Đây đúng là Đại Thừa, đây không phải là giả.

Cho nên Kinh Vô Lượng Thọ đích thực có thể tập hợp chí đồng đạo hợp, những người đồng chí hướng cùng nhau học tập, giảng cho thông nó, diễn thuyết thông rồi, tương lai duyên thành thực rồi, những người này hoằng dương Tịnh Tông trên toàn thế giới. Nhiếp thọ chúng sanh, nhất hướng niệm Phật, đây là công đức vô lượng. Nơi này chắc chắn sáu chữ hồng danh đầy đủ vạn đức, lời này rất quan trọng, là gốc của các đức, là gốc của tất cả đạo đức của thế gian xuất thế gian, chính là một câu danh hiệu Phật này.

“Thực” là gieo trồng vậy, tức là bồi dưỡng. Chữ thực này nghĩa là gieo trồng bồi dưỡng.

“Đạo cấm”, Vọng Tây nói: vì Phật đạo cho nên chế cấm các điều ác, gọi nó là đạo cấm. Điều này chính là giới Tiểu thừa trong Phật Pháp. Nội hàm của giới Tiểu thừa chính là không làm các điều ác. Thí dụ như trong năm giới, không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không vọng ngữ, không uống rượu, đây gọi là đạo cấm, ngăn cấm, nhất định không được làm. Trong mười thiện cũng như vậy, nó chia thân khẩu ý làm ba nghiệp. Thân nghiệp không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, tương đồng với năm giới. Trong khẩu nghiệp không nói dối, nó còn có nói hai lưỡi, không nói thêu dệt, không nói ác, cuối cùng là ý nghiệp, ý nghiệp là không khởi tâm động niệm, không tham, không sân, không si.

Trong phẩm kinh trên nói về ngũ giới và thập thiện. Xuất gia tại gia đều cần phải học tập. Hơn nữa yêu cầu phải thực hành một trăm phần trăm, vì sao vậy? Đây là gốc của đức. Trì giới niệm Phật mới là gốc của đức, niệm Phật không trì giới thì không được. Gốc của đức này bị quý vị phá hỏng rồi, bị năm ác, năm ác là tham, sân, si, mạn, nghi. Bị mười ác, mười ác là ngược lại của mười thiện, bị nó phá hoại rồi. Nó thực sự là gốc của đức, gốc của vạn đức.

Vì sao chúng ta ngày ngày niệm A Di Đà Phật vẫn còn tội nghiệp sâu dày như vậy? Theo lý mà nói thì tất cả tội nghiệp đều phải tiêu trừ sạch sẽ. Vì sao người niệm Phật vẫn còn tội nghiệp sâu dày như vậy? Vì niệm Phật mà không trì giới, trong từng tiếng niệm Phật đều xen tạp, năm ác, mười ác, nguyên nhân là ở đây vậy. Nếu như hiện tại những người học Phật trong thế gian này, những người tu Tịnh Độ niệm A Di Đà Phật, đều có thể tu năm giới mười điều thiện cho tốt, không phạm giới, không phá giới, thế giới này sẽ không có nhiều tai nạn như vậy. Xã hội ngày nay trên trái đất tai nạn nhiều như vậy,

người học Phật có thể không có trách nhiệm được sao? Sự việc này chúng ta mỗi ngày hai thời công phu sáng tối đều nên phản tỉnh. Năm giới mười điều thiện có phạm hay không? Tam quy y không cần nói nữa, vì sao vậy? Tam quy y là căn bản mà làm không được, thì đều là giả. Tiêu chuẩn của Phật Pháp đầy đủ tam quy y, mới là đệ tử thật sự của Như Lai. Quy là trở về, y là nương tựa, tôi từ mê hoặc điên đảo quay đầu lại, nương tựa vào tự tánh giác, đây gọi là quy y Phật, chúng ta chưa làm được. Từ tà tri tà kiến quay đầu lại, nương tựa chánh tri chánh kiến, cũng chưa làm được. Từ thân tâm nhiễm ô quay đầu lại nương tựa thanh tịnh, đây gọi là quy y Tăng, cũng chưa làm được. Cho nên Tam quy là giả, không phải là thật. Tam quy là nguyên tắc chỉ đạo tổng thể, nguyên tắc chỉ đạo cao nhất. Quý vị vừa vào cửa Phật muốn bái người thầy, người thầy liền đem chỉ đạo tu học cao nhất truyền trao cho quý vị, quý vị phải niệm niệm ghi nhớ. Quý vị trong một đời này khởi tâm động niệm, nói năng tạo tác đều phải tương ứng với nó. Quý vị không tương ứng là sai rồi. Sai rồi mà tự xưng là đệ tử Phật thì đó là gì? Gọi là mạo danh đệ tử Phật, không phải là thật, nó là giả. Điều giả này liền có tội. Vì sao vậy? Vì quý vị chưa làm được, làm cho xã hội đại chúng phê bình Phật Pháp, đệ tử Phật là như vậy đây. Như vậy không phải là mất mặt Phật Đà sao? Khiến Phật Đà bị xã hội đại chúng làm cho xấu đi. Những người quy y này có phải chịu trách nhiệm không? Có phải chịu quả báo không? Vậy là rõ rồi. Vì sao ngày nay những người học Phật này, lại làm ra những sự việc như vậy, so với lời giáo huấn của Phật đà thì tương phản 180 độ. Điều này chúng ta phải phản tỉnh. Chúng ta phải giác ngộ. Vì sao ngạn ngữ lại nói: trước cửa địa ngục nhiều tầng đạo? Tầng đạo đều là người tu hành, ý nghĩa này chính là đại đa số đều đến địa ngục rồi, thật không nên! Tầng đạo phải chứng quả, đạo phải thành thân thành tiên, học Phật phải thành Phật thành Bồ Tát. Vậy tại sao? Tu sai rồi! Đối với giáo huấn của kinh điển chưa thực sự hiểu được ý nghĩa của nó, cho nên những hành vi bất thiện của bản thân vẫn tiếp tục, không thể đoạn trừ, không thể chuyển biến, vẫn cứ tạo tác. Thậm chí người thường trong thế gian này vẫn còn những tội lỗi nghiêm trọng, nguyên nhân là đây vậy. Cho nên trong kinh nói điều này, “chớ phạm đạo cấm”, câu nói này quan trọng, không thể vi phạm. Đạo cấm “là giới độ trong lục độ vậy”, bổ thí trì giới, nhẫn nhục, nhẫn độ, nhẫn nhục ba la mật. Tinh tấn là tinh tấn ba la mật. Bất cứ việc gì đều có thể nhẫn, tướng trạng của nhẫn là tùy duyên, hai loại nguyện trong mười nguyện của Phổ Hiền Bồ Tát “hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức”, chính là nhẫn nhục ba la mật. Có thể thuận chúng sanh, có thể tùy hỷ, đối với những hành vi tạo tác của tất cả chúng sanh, chỉ cần họ không phải ác đều có thể nhẫn, đều nên tùy thuận. Không chấp trước thành kiến của mình, vậy là đúng rồi. Tiêu chuẩn

của hành vi giới luật, trong giới kinh có kinh văn quy định, Đại Thừa nói là “tam tụ tịnh giới”, tức giới luật có ba loại. Có ghi chép bằng văn tự rõ ràng là một loại trong ba loại. Đây là luật tạng trong tam tạng. Quy định tiêu chuẩn trong cuộc sống hằng ngày, khởi tâm động niệm, nói năng tạo tác. Đây là giới luật. Loại thứ hai không có văn tự, Phật không nói, nhưng chúng ta từ bộ phận thứ nhất mà học được, đối với khái niệm thiện ác, chúng ta hiểu được. Đối với bản thân, đối với người khác có lợi ích, không có điểm xấu, đây chính là thiện. Trong luật nghi giới, đây là loại có văn tự qui định rõ ràng. Không nói không được hút thuốc, vậy chúng ta nghĩ xem thuốc lá đối với thân thể có lợi hay không? Đối với đại chúng có lợi ích hay không? Không có lợi ích. Vậy Phật không nói cấm, chúng ta cũng phải bỏ nó. Đây là không có văn tự qui định, giống như loại này, loại này gọi là gì? gọi là nhiếp thiện pháp giới. Không hút thuốc là thiện pháp, trong kinh Phật không nói đến, thực sự đối với bản thân có lợi ích, thân tâm khỏe mạnh có lợi ích, đối với an toàn của xã hội đại chúng có lợi ích, nhiếp thiện pháp giới, điều này là đối với bản thân.

Đối với đại chúng thì sao? Phật không nói đến, sự việc đối với đại chúng có lợi ích nên làm, đó là gì? nhiếp thọ chúng sanh giới, phải hiểu được! Từ đây có thể biết được, có ghi chép bằng văn tự không nhiều, không có ghi chép bằng văn tự thì nhiều lắm nhiều lắm, phải luôn luôn nghĩ đến. Việc đối với sức khỏe của thân tâm bản thân có tổn hại, thì không được làm. Việc đối với chúng sanh có lợi ích nhất định phải làm. Cho nên giới luật là linh hoạt, là nguyên tắc nguyên lý vĩnh hằng bất biến.

Nhẫn nhục, con người nếu như không thể nhẫn, thì không thể đắc định, cho nên nhẫn nhục là tiền phương tiện của thiền định, cũng chính là quý vị đắc tam muội, đắc được điều kiện cơ sở của thiền định. Điều gì cũng có thể nhẫn nhục, không thể để ở trong tâm, nhân tâm thanh tịnh, dễ dàng đắc định.

Tinh tấn thì có thể khai trí tuệ, vì thế nhẫn nhục tinh tấn rồi sẽ đạt được thiền định, bát nhã.

“Trai giới”, đại sư Vọng Tây nói: trai giới là bát trai giới, nên nói đồng với một ngày. Đây là cư sĩ tại gia tu hành, tu giới luật, họ ngày ngày làm họ sẽ làm không được; một ngày, vào lúc quý vị được nghỉ phép, quý vị dùng thời gian một ngày để trì giới, giới một ngày này quý vị trì được là giới của người xuất gia. Cũng tức là nói tôi sống một ngày cuộc sống của người xuất gia. Thực sự phát tâm để làm, công đức vô lượng.

“Thắng tại vô lượng thọ quốc vi thiện bách tuế”, trong kinh Phật lại nói, trong kinh Bảo Tích Văn Thù Sư Lợi thọ ký hội, có một đoạn kinh văn như thế này: nếu có chúng sanh ở nơi cõi Phật kia trăm ngàn vạn năm, tu các phạm hạnh, không bằng ở nơi thế giới Ta bà này vì chúng sanh sanh khởi tâm từ bi chỉ trong khoảng thời gian khảy móng tay, công đức có được cũng nhiều hơn thế, hà huống có thể trú tâm thanh tịnh trong một ngày một đêm.

Đoạn trước trong kinh văn có nói rõ vì sao, nói rõ thế gian này tu thiện khó quá khó quá, thế giới cực lạc tu thiện thì rất dễ dàng, khó mới đáng quý, tức là trong môi trường không thể mà quý vị có thể làm được, vậy là rất đáng quý. Thời xưa, chúng ta trì giới tu thiện không đáng quý, vì sao vậy? Người người đều làm được, xã hội phổ biến đều như vậy, trong xã hội đó tìm ra một người xấu không dễ, hiện nay ngược lại, hiện nay trong xã hội này, tìm người xấu thì nhiều lắm nhiều lắm, tìm một người thiện như tìm lông phượng sừng lân, tìm không ra. Thế giới Cực Lạc là thái bình thịnh thế, người đều là người tốt, ở thế giới đó tìm không ra một người ác, tu thiện dễ dàng. Xã hội hiện tại của chúng ta so với Thế giới Cực Lạc lại là tương phản. Có thể ở trong ngũ trược ác thế mà không bị cảnh giới bên ngoài dao động, người ở Thế giới Cực Lạc không ai không tán thán quý vị, không ai không khâm phục quý vị. Vì sao vậy? Họ nếu đến thế gian này họ sẽ bị nhiễm ô, quý vị có thể không bị nhiễm ô, điều này thật không dễ. Nhờ vào điểm này họ khâm phục quý vị, sẽ tán thán quý vị. Ngay chư Phật Bồ Tát cũng sẽ tán thán quý vị. Nếu quý vị đọa lạc, quý vị đọa vào ba đường ác, người ta nhìn thấy chẳng có chút ngạc nhiên nào, vì sao vậy? là hiện tượng bình thường, trong cuộc đời quý vị có thể duy trì, đó là hi hữu, thật hiếm có. Hiện tượng này tạo thành như thế nào? Chúng ta biết, đó là dạy học. Thế Giới Tây Phương Cực Lạc trở thành tốt đẹp như vậy, chỉ là một nguyên nhân, quý vị nhất định phải biết. Phật A Di Đà giảng kinh không gián đoạn. Thế giới đó khoa học tiến bộ hơn chúng ta rất nhiều. Khoa học kỹ thuật của chúng ta ngày nay chỉ có thể dùng giống như truyền phát truyền hình, truyền phát mạng internet, truyền phát hiện trường cho quý vị, làm cho quý vị có thể nhìn thấy trên màn hình. Thế giới Cực Lạc không như vậy, Thế giới Cực Lạc bất luận ở nơi nào, quý vị vào giảng đường để nghe kinh, quý vị thực sự thấy A Di Đà Phật ở đó, A Di Đà Phật phân thân, A Di Đà Phật hóa thân, hóa thân phân thân và chân thân đều giống nhau. Cho nên Thế Giới Tây Phương Cực Lạc có bao nhiêu A Di Đà Phật? Kể không hết! Trong mỗi giảng đường quý vị đi xem xem, đều là A Di Đà Phật ở đó giảng kinh, hơn nữa không thể nghĩ bàn, quý vị muốn nghe kinh gì, ngài liền giảng kinh đó cho quý vị, quý vị nghe được chính là kinh đó. Tôi muốn nghe Kinh Vô Lượng Thọ, tôi nghe được toàn là Kinh Vô Lượng Thọ, quý vị muốn nghe Kinh Kim Cang,

hai chúng ta ngồi cùng nhau, quý vị nghe được chính là Kinh Kim Cang, tuyệt diệu! Không trở ngại lẫn nhau, không chút tạp loạn nào. Muốn nghe Kinh Hoa Nghiêm, đúng thật họ nghe được Kinh Hoa Nghiêm. Muốn nghe Bát Nhã, thì họ nghe được là kinh Bát Nhã, Phật đối với sự giáo hóa của tất cả đại chúng, trước nay chưa từng gián đoạn, luôn giúp quý vị thành Phật. Quý vị thành Phật, và cấp bậc so với Phật A Di Đà hoàn toàn tương đồng. Quý vị sẽ không thua Phật A Di Đà tí nào, sẽ không thiếu hơn một chút nào so với Phật A Di Đà. Quý vị thật sự học đến rốt ráo viên mãn, lấy được học vị A Di Đà Phật, xưng là Diệu Giác Như Lai, trở về với Thường Tịch quang. Thường Tịch quang chính là Đại bát niết bàn. Đại Bát niết bàn chính là tự tánh, tự tánh viên mãn. Chúng ta trong đời này có được một cơ hội như vậy, hiện tại cơ hội nằm trong tay chúng ta, phải giác ngộ cao độ. Nếu như quý vị không nắm vững được, thì cơ hội này lập tức vượt mất, được lại thêm một lần nữa không phải là việc đơn giản như vậy. Cho nên gặp được phải biết gặp được là điều đáng quý, phải biết được cơ hội lần này là cơ hội hiếm có. Kệ khai kinh nói: “trăm ngàn vạn kiếp khó gặp được”. Bành Tế Thanh nói, vô lượng kiếp đến nay hiếm có khó gặp được một ngày như vậy, tức là quý vị gặp được Kinh Vô Lượng Thọ này, quý vị nghe được câu danh hiệu Phật này, vô lượng kiếp đến nay điều hi hữu khó gặp quý vị đã gặp rồi, nếu như quý vị không nắm chắc nó, nếu như quý vị không chăm chỉ làm, đáng tiếc quá! Cho nên đầu tiên đối với nhân duyên này, phải có nhận biết đúng đắn, quý vị mới không sống lãng phí. Chắc chắn trong một kiếp này thành tựu.

Chúng ta xem tiếp dưới đây.

Hựu Tư Ích Kinh viết: “nhược nhân ưu tịnh quốc trì giới mãn nhất kiếp, thử độ tu du gian hành từ vi tối thắng”. Đây đều là lúc Phật đang giảng kinh, Ngài nói ra cho chúng ta. Tịnh quốc chính là Thế giới Cực Lạc, ở Thế giới Cực Lạc trì giới thời gian mãn một kiếp, thì tại thế giới hiện tiền của chúng ta, dùng là khoảng tu du, động một niệm tâm từ bi, sự thù thắng này so với ở Thế giới Cực Lạc trì giới mãn một kiếp còn thù thắng hơn. Điều này nên nhớ kỹ, nhất định không nên hiểu sai ý nghĩa đó. Hiểu sai thế nào? Thế giới này rất tốt, tôi hà tất phải đến Thế giới Cực Lạc, tôi không cần đi nữa. Ở thế giới này tu thù thắng hơn Thế giới Cực Lạc quá nhiều, quý vị sai rồi, ý nghĩa không phải là ở đây, thế giới này tu hành khó quá, cho nên làm một tí việc tốt, mọi người đều tán thán quý vị, làm việc xấu có nhiều hơn nữa người khác không phê bình quý vị, không nói quý vị. Đây đều là một câu nói tán thán quý vị khó mới đáng quý. Trong gian nan như vậy, quý vị vẫn có thể phát tâm Bồ đề; trong thời loạn thế như vậy, đời ác năm trược quý vị vẫn có thể trì giới thanh tịnh, thật không

đễ dàng. Tán thán thực sự là quý vị trong thế giới này có thể buông bỏ khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước, sự tán thán đó là thực sự, không phải là giả, vì sao vậy? Thành Phật rồi. Quý vị không thành Phật được, quý vị vẫn phải tiếp tục làm việc luân hồi lục đạo, vậy thì quý vị so sánh thế nào cũng không sánh được với Bồ Tát của Thế giới Cực Lạc. Bồ Tát hạ hạ phẩm vãng sanh quý vị cũng không sánh được. Vì sao vậy? Trong cuộc đời họ, chắc chắn chúng đắc quả vị cứu cánh, chúng ta không được vậy. Chúng ta xem xem đoạn trước sẽ biết, có địa ngục, có ngạ quỷ, súc sanh đang đợi đây. Quý vị làm sao có thể sánh kịp người khác? Cho nên những lời này, họ tán thán dụng ý chủ yếu nhất là ở đâu? Chúng ta biết được đó là khó được mới đáng quý. Trong thế giới ác mà hành thiện rất khó, đặc biệt là hiện nay, quý vị muốn làm một chút việc tốt, cũng chướng ngại khắp nơi, quý vị còn có thể không thôi tâm, còn tiếp tục làm nữa, chúng ta đọc những kinh văn này liền biết được. Chúng ta gặp phải khổ nạn, chư Phật Bồ Tát đang tán thán, chỉ cần chúng ta tinh tấn bất thôi, kiên trì bất thôi, chúng ta cầu nguyện vãng sanh Tịnh Độ, nguyện này nhất định thành tựu.

Lại nói, đây cũng là điều nói trong kinh Tư Ích: “tôi thấy nước hỉ lạc, và thấy nước an lạc, trong đó không khổ não, cũng không tên khổ não, nơi đó làm công đức, chưa đủ để cho là hay”. Ở nơi này phiền não. Chữ “nơi này” là chỉ thế giới ta bà, tức chỉ quả đất chúng ta, có thể nhẫn việc không nhẫn được, cũng dạy cho người pháp này. Cũng đem pháp nhẫn nhục này dạy cho người khác, “phước đó thù thắng nhất”.

Thế giới Cực Lạc, chúng ta xem xem danh tự, hỉ lạc, an lạc. Nước hỉ lạc, dùng lời hiện đại của chúng ta để nói là chánh báo của Thế giới Cực Lạc, nước an lạc là y báo của Thế giới Cực Lạc. Nước hỉ lạc là môi trường nhân sự, nước an lạc là môi trường vật chất. Môi trường tốt quá, ở nơi đó không có khổ não, chẳng những không có khổ não, danh từ khổ não cũng không nghe đến. Ví dụ như chúng ta nói tự tư tự lợi, danh văn lợi dưỡng năm dục sáu trần, bảy tình năm dục, ở Thế giới Cực Lạc đều không nghe đến những danh từ đó. Vì sao vậy? Vì nó không có. Tên khổ não còn không có, mà nơi đó lại có việc khổ não sao? Cho nên tại Thế giới Cực Lạc, tu tích tất cả công đức không đủ để gọi là hay, mỗi người đều đang tu, mỗi người đều tinh tấn, nghe kinh không thiếu buổi nào. Tự tinh hội thân ở đó nghe giảng, dùng những thứ gì? Tam huệ văn tư tu của Bồ Tát. Họ vừa nghe liền rõ ràng, liền giác ngộ được. Từ giác ngộ rõ ràng, trên giác ngộ liền nói là tư, văn tư. Sau khi giác ngộ mê hoặc không còn nữa, đây gọi là tu. Từ trên đoạn phiền não mà nói nó là tu. Từ trên việc họ hiểu rõ mà nói nó là tư, từ tiếp xúc đó gọi là văn, văn tư tu một

lần hoàn thành. Ở trong đó không có trước sau, cho nên hoát nhiên đại ngộ, minh tâm kiến tánh. Đây là tình hình trường học ở Thế giới Cực Lạc. Chẳng những như vậy, họ còn có trí tuệ đức năng như A Di Đà Phật, đó chính là phân thân, hóa thân vô lượng vô biên.

Đến quốc độ chư Phật nơi khác để cúng Phật, cúng Phật là tu phước, đi nghe pháp, nghe pháp là tu huệ. Vậy người ta một ngày phước huệ song tu như vậy, người trong thế giới chúng ta làm sao mà sánh được? Chúng ta tu một đời không bằng người ta tu một ngày, mười phương thế giới vô lượng vô biên chư Phật, mỗi đức Phật nói một câu, pháp họ nghe được đã vô lượng vô biên rồi. Phân thân và chân thân không hai không khác, ở Thế giới Cực Lạc mỗi ngày đều sống cuộc sống như vậy, những bậc họ thân cận được là Chư Phật Như Lai, những đồng tham đạo hữu họ thân cận đều là Đẳng giác Bồ Tát. Làm sao mà không thành tựu được! Vậy chúng ta muốn đến Thế giới Cực Lạc, đối với việc buông bỏ danh vọng lợi dưỡng sự việc này phải nhận được.

Dục vọng trước đây nói qua rồi, là ác số một trong sáu đường, chính là có dục vọng. Dục vọng là việc ác số một. Bất luận quý vị tham tài, tham sắc, tham danh, tham lợi, đối tượng mà quý vị tham đó là dục vọng. Cho nên quý vị phải nhận được, buông nó xuống, viễn ly nó. Nó làm tổn hại đối với quý vị nhất định phải biết, vô lượng kiếp đến ngày nay, chúng ta không thể thoát ly sáu nẻo, không thể vãng sanh đều là do bị nó hại, còn không lo buông bỏ sao? Không buông xuống thì đời này lại sống vô ích rồi, những ngày tháng này còn lưu luyến sao? Thực sự rõ ràng rồi, hiểu thấu đáo rồi, không muốn lưu luyến nữa, tôi muốn đi rồi, không còn làm những việc vô ích nữa, vậy thì tai nạn đến không phải là càng tốt sao? Tai nạn đến chính là lúc chúng ta đi, cho nên tâm quý vị là định, tâm quý vị là thản nhiên, quý vị không có hoảng hốt, quý vị không sợ hãi. Một câu niệm Phật quý vị niệm đến cùng. Đời này kiếp này bất luận cảnh duyên như thế nào, chúng ta chỉ cần nắm chắc một câu A Di Đà Phật, những vật ngoài thân học những gì? không lấy không bỏ, cũng chính là nói đừng để ý đến nó, không quan trọng, chỉ là những việc nhỏ nhặt mà thôi, nhất định không để ở trong lòng. Có mặc kệ nó, không có cũng mặc kệ nó, không nên vì những thứ này mà lo lắng, không nên vì những thứ này mà khởi ý niệm. Khởi tâm động niệm toàn là A Di Đà Phật.

Đọc kinh, bộ Kinh Vô Lượng Thọ này, bộ chú giải này đủ rồi, không nên làm những việc khác nữa. Học theo đại sư Liên Trì: tam tạng mười hai bộ kinh, nhường cho người khác ngộ, tám vạn bốn ngàn hạnh nhường cho người khác hành, tôi buông xuống hết. Tôi chỉ là một bộ kinh, một câu danh hiệu

Phật, một pháp môn. Vậy tôi còn muốn học rộng nghe nhiều sao? Tạm thời buông xuống, đến Thế giới Cực Lạc, đến Thế giới Cực Lạc rồi nguyện vọng học rộng nghe nhiều của quý vị liền được viên mãn. Vì sao vậy? Mỗi ngày đến mười phương thế giới, quý vị phân thân đi, bất luận học pháp môn gì, quý vị vẫn có thể đồng thời học. Ở nơi Tỳ Lô Giá Na Phật học Hoa nghiêm, ở Thế giới Cực Lạc học Vô lượng thọ, ở nơi Dược sư Như Lai học y đạo, tại nơi Hương tích Như Lai học chế biến thức ăn, quý vị cái gì cũng có thể học; ở nơi Di Lạc Như Lai học Duy thức, học pháp tướng, quý vị đều có thể học được hết, nơi đó có thời gian, hiện tại thời gian quý giá, rất ngắn, trói chặt chúng ta ở trong đó, vô cùng hạn chế. Thời gian này vô cùng quý giá. Chúng ta phải dùng thời gian quý giá này, thời gian rất ngắn này hoàn thành Tịnh Độ. Đây gọi là chân trí tuệ, đó gọi là chân thông minh! Quý vị nếu lãng phí thời gian này, quý vị sai rồi, quý vị sai đến cùng rồi. Cho nên buông xuống phải nhẫn, nhẫn mới có thể buông xuống, không nhẫn không buông xuống được, nhất định phải nhẫn. Bản thân chúng ta từ nhẫn nhục được lợi ích thù thắng vô cùng, cũng dạy người khác phương pháp này, nhất môn thâm nhập trường thời huân tu. Cho nên nói là phúc đó thù thắng.

Lại Kinh Thiện sanh nói: Thời kỳ Di Lạc ra đời, một trăm năm thọ trai, không bằng một ngày một đêm trong thời chúng ta. Vì sao vậy? Vì thời chúng ta chúng sanh đầy đủ năm ô trược. Thiện nam tử, là bát trai giới, tức là anh lạc trang nghiêm vô thượng bồ đề.” Trên đây trích dẫn rất nhiều kinh.

“Dĩ chúng thử độ hành nhân ư ẩm khổ thực độc vị thường ninh tức chi trung, nhưng năng trai giới thanh tịnh, nhẫn nhục tinh tấn, cố kỳ công đức viễn thắng ư tha phương quốc độ, ư thử độ tu hành, nhược nhất nhật nhất dạ, thắng tại vô lượng thọ quốc vi thiện bách tuế. Thập nhật thập dạ, thắng ư tha phương chư Phật quốc trung vi thiện thiên tuế”.

Ở đoạn này Niệm Lão làm ra một tổng kết, tổng kết này viết rất hay. Đoạn trên trích dẫn nhiều kinh luận như vậy, đều là đến chứng minh người tu hành ở nơi đó, đối với “uống khổ ăn độc chưa ném thì thà dừng lại”, mấy chữ này chẳng phải là tả về xã hội hiện thực chúng ta ngày nay hay sao? Trong hoàn cảnh như vậy có thể nhẫn, vẫn có thể trai giới thanh tịnh, nhẫn nhục tinh tấn, công đức này thù thắng quá! Sự việc này khó làm mà làm được, khó nhẫn mà nhẫn được, vì sao quý vị có thể làm được? Đây là chứng minh trong đời quá khứ của chúng ta, từng tích lũy công đức, dưỡng thành thiện căn sâu dày, cũng giống như trong kinh Di Đà nói: “không thể thiếu thiện căn phước đức nhân duyên mà được sanh nước kia”, thiện căn ít, phước đức ít, hoặc là

duyên chưa đầy đủ, đều không thể vãng sanh. Người vãng sanh bất luận là người nào, thế giới này các ngành các nghề nam nữ già trẻ, chỉ cần thực sự có thể vãng sanh Tịnh Độ, họ nhất định đã đầy đủ ba điều kiện này.

Thiện căn là gì? đối với pháp môn này thật tin, thật hiểu, họ có thể chứng, rõ ràng. Phước đức là họ thật làm. Thực sự có thể y giáo phụng hành, người này có phước, thật sự có thể nhân. Chúng ta xem Liễu Phàm Tứ Huán rất nhiều đồng tu đều xem qua, quý vị thấy tiên sinh Liễu Phàm mỗi lần tham gia thi cử, đều có rất nhiều đồng học bạn bè cùng tham gia thi cử, đối với những người này, ông ta có thể phán đoán người nào trong lần thi này nhất định sẽ thi đỗ, những người ông nói đến đó, sau khi thi xong lên danh sách, thực sự đều bị ông ấy nói đúng hết. Cho nên người ta cho rằng tiên sinh Liễu Phàm, công phu xem tướng đoán mạng rất khá, kỳ thật không phải vậy, ông cũng không biết xem tướng, cũng không biết đoán vận mạng, ông ấy dựa vào đâu để phán đoán? Người này trung thực, người này khiêm tốn, có đức hạnh, ông ta phán đoán từ đó. Người trung thực, người khiêm tốn, người cung kính, họ là gì? Thần bảo hộ cho họ, ngày xưa thi cử lấy công danh, trong tập tục này nói là tổ tông tích đức, thần thánh bảo hộ, họ nhất định sẽ thi đỗ. Bản thân ông dường như thi tiến sĩ, thi lần thứ ba mới thi đỗ, thi cử nhân cũng không phải một lần là thi đỗ, đây không phải là giống với kinh Di Đà nói sao? Điều kiện là thiện căn, phước đức, nhân duyên, quý vị đầy đủ ba điều kiện này, giống như tiên sinh Liễu Phàm nói, quý vị nhất định vãng sanh, quý vị nhất định không vấn đề gì. Chính là đạo lý này vậy, không phải ông ấy biết bói toán, không phải ông ấy có thần thông, ông ấy xem quý vị có thiện căn phước đức nhân duyên hay không. Nhân duyên ở thế gian này, thường thường có thể gặp được, nhưng gặp được rồi có tin tưởng hay không, có vấn đề. Gặp được không tin tưởng, cũng giống như không gặp được. Ba điều kiện này quan trọng như nhau. Thực sự có thể tin, có thể hiểu, có thể hành, có thể chứng, không gặp được cơ hội này, đời này cũng là sống vô ích. Gặp được cơ hội này rồi, nhân duyên gặp được rồi, họ không chịu thật làm, họ đối với ý nghĩa trong kinh không thể hội sâu sắc, nguyên nhân là gì? thành kiến ý nghĩ của mình rất nặng. Tin tưởng bản thân, không tin tưởng kinh Phật, điều này chúng ta phải suy nghĩ đến. Phải nghiêm túc phản tỉnh, xem có lỗi này không? Chúng ta thực sự tin Phật hay là giả tin Phật? Tin Phật lại cho rằng bản thân, cách nghĩ cách nhìn là đúng đắn. Vậy là trái với Phật, là không tin rồi. Cho nên bán tín bán nghi. Đây là chướng ngại lớn nhất của người niệm Phật, đoạn sau chúng ta sẽ đọc đến. Cho dù tương lai họ có thể vãng sanh, họ sinh vào biên địa nghi thành, không thể vào phẩm, tức là hạ phẩm hạ sanh họ không có phần. Sanh biên địa nghi thành cũng coi như khá lắm rồi, cũng là rất hiếm có. Ở biên địa

nghi thành phải đợi năm trăm năm, hồi tâm chuyên ý, sám trừ nghiệp chướng, mới có thể vào được hạ phẩm hạ sanh, vị thứ này Phật đà từ bi ở đây hướng dẫn chúng ta, khích lệ chúng ta, phải thật hành, phải hiểu sâu. Hiểu cạn cạn thì không được, phải hiểu sâu! Điều này trong kinh nói “thâm giải nghĩa thú”, phải hiểu được câu nói này. Thâm giải, là nghi tình của quý vị, mới có thể thực sự đoạn được sạch sẽ. Bất luận gặp phải cảnh giới nào quý vị đều không hoài nghi, thành tựu bản thân công đức vô lượng. Công đức này là trên sự luận sự, là việc trước mắt, công đức quý vị tu được, đích thực hơn nhiều các quốc độ khác. Nơi quốc độ này tu hành một ngày một đêm, chúng ta có đề xướng phương pháp này, có rất nhiều đồng tu đang thực hành, họ nói với tôi là rất thù thắng. Đây là gì? Người công việc vô cùng bận rộn, không có thời gian tu hành. Quý vị trong một tháng, một tháng chọn một ngày, lúc quý vị nghỉ phép một ngày, một ngày 24 tiếng đồng hồ không gián đoạn, niệm A Di Đà Phật. Nếu như có vài vị đồng tham đạo hữu, ba người năm người, mười người tám người đều được, ở một nơi an tĩnh, có hai người đến hộ trì, tức là cung cấp ăn uống, trà nước, lúc quý vị muốn uống nước, muốn ăn cơm, lúc quý vị thực sự niệm Phật, không nhất thiết mọi người cùng ăn cơm, không cần thiết, ai đói thì người đó cứ ăn, đồ ăn thức uống đặt ở bên cạnh, có người chăm sóc, quý vị muốn ăn thì ăn, công phu không gián đoạn, trong Phật đường âm thanh niệm Phật không gián đoạn. Chỉ cầu một thứ âm thanh niệm Phật nhất trí là được rồi. Lúc niệm Phật tình hình thân thể của mỗi người không giống nhau, lúc hôn trầm thì lạy Phật, lúc bình thường thì nhiều Phật, đi lại, lúc đi nhiều Phật mệt rồi thì ngồi xuống niệm Phật, gọi là chỉ tĩnh, hãy ngồi xuống, không cần yêu cầu mọi người đều nhất trí. Họ nhiều Phật ở nơi kia, họ ở bên cạnh yên lặng, tôi ở đây lạy Phật, đều không quấy nhiễu. Mọi người ở trong Phật đường nhỏ, thực sự tinh tấn, thực sự được lợi ích. Một tháng tu một ngày, một năm tu 12 ngày, phương pháp tu hành này một ngày một đêm, thật sự hơn hẳn nơi nước vô lượng thọ, nơi Thế giới Cực Lạc làm thiện một trăm năm.

Ở Thế giới Cực Lạc tu hành rất dễ dàng, rất thù thắng. Mười phương thế giới không thể sánh bằng. Đây là tán thán, quý vị ở nơi hoàn cảnh khổ như vậy, quý vị có thể tu hành. Ví dụ như một người bị nhốt ở trong lao ngục, tuy thân bị nhốt trong lao ngục, họ niệm Phật vẫn không gián đoạn, tâm hành đều thiện, người này nhất định được Phật gia trì. Họ có thể thoát ly tai nạn trong lao ngục.

Mười ngày mười đêm thì hơn hẳn quốc độ chư Phật nơi khác làm thiện một ngàn năm. Những lời này đều là khích lệ tu hành. “Uống khổ ăn độc”, Vọng Tây nói: đã uống nước bát khổ, lại ăn vị tam độc vậy. Ngày nay nước

của chúng ta có thể không chỉ là bất khổ, những thành phần hóa học quá nhiều rồi, không có nước sạch để ăn uống. Độc cũng không chỉ là tam độc, bất khổ tam độc là trong kinh luận Phật thường nhắc nhở chúng ta, hiện tại môi trường lục đạo chúng sanh cư trú, chính là bất khổ tam độc. Tam độc là tham sân si. Sau đó còn có hai thứ không nên quên, đó là năm độc tham, sân, si, mạn, nghi. Năm độc này tạo thành đời ác năm trược. Chúng ta sinh sống trong môi trường này, đời ác năm trược kỳ thật không phải là thật, giống như một con ác mộng, nhưng con người ở trong mộng không biết là đang nằm mộng. Họ thật chịu khổ, gọi là bất khổ nung nấu. Chân tướng sự thật này không thể không biết vậy. Thực tế đều là mê mất tự tánh tạo thành những huyền tướng này, lao khổ chư Phật Bồ Tát từ bi đi khắp nơi để giáo hóa. Đây là chân tướng sự thật. Bất khổ là sanh, lão, bệnh, tử, ái biệt ly, oán tăng hội, cầu bất đắc, cuối cùng là ngũ ấm xí thạnh. Bảy thứ đầu trong bất khổ là quả, thứ cuối cùng là nhân. Ngũ ấm xí thạnh là nhân.

Ngũ ấm là gì? sắc, thọ, tưởng, hành, thức, nói theo cách hiện đại là tinh thần và vật chất. Những dục vọng này là nhân của các điều khổ trước. Nếu như chúng ta có thể buông bỏ sắc, thọ, tưởng, hành, thức, vậy là lìa khổ được vui rồi. Không buông được gọi là bất khổ nung nấu. Tam độc là tổng nhân của bất khổ, tham sân si. Đều là từ trong tham sân si biến hiện ra.

“Vị thường ninh tức”, ninh là an ninh, tức là dừng nghỉ. Vô lượng kiếp đến nay mãi cho đến ngày nay, không những nó không ngừng nghỉ, nó còn không ngừng tăng trưởng. Dục vọng ngày nay không có điểm dừng, cho nên tai nạn hiện tiền. Cổ nhân biết được, người hiện tại tự cho mình thông minh, coi thường cổ nhân, bất kính tổ tông, không tôn thánh hiền. Đến cuối cùng thì như thế nào? Không biết thương mình. Đương nhiên họ sẽ không yêu thương người khác, điểm này chúng ta phải biết được. Tự yêu thương mới biết yêu thương người khác. Họ không biết tự thương họ làm sao biết yêu thương người khác? Cho nên họ mới tạo những ác nghiệp sát đạo dâm vọng. Sát đạo dâm vọng tửu gọi là năm ác. Tham, sân, si, mạn, nghi là nhân ác, oán hận phiền não là duyên của ác. Nhân duyên hội tụ sát đạo dâm vọng liền hiện tiền. Ác nghiệp liền thành tựu được, sau khi ác nghiệp thành rồi, dưới đó quả báo liền đến. Từ cá nhân, thân tâm quý vị không lành mạnh, đây là quả báo của cá nhân. Môi trường quý vị cư trú rất nhiều tai nạn, tai nạn nước, hạn hán, gió bão, động đất. Những tai nạn này đều đến rồi, bao gồm cả trái đất ấm dần lên, nhiệt độ không bình thường, nóng đó rồi lạnh đó, những sự việc này những năm gần đây, chắc chắn mỗi năm mỗi nghiêm trọng, tháng sau nghiêm trọng hơn tháng

trước, chỉ cần hơi lưu ý những báo cáo của truyền thông, quý vị sẽ rõ ràng liền, rất đáng sợ, toàn là tự làm tự chịu!

Chúng ta thực sự hiểu rõ rồi không thể không quay đầu lại. Thực sự quay đầu rồi thì phải nghe theo lời giáo huấn trong kinh luận. Phải đem bộ kinh này coi như gì? Đức Phật Thích Ca Mâu Ni và Phật A Di Đà chuyên nói với chúng ta, Phật từ bi, ta phải tiếp thu. Người khác không tiếp thu cũng không sao, không phải là giảng cho họ, là giảng cho ta. Ta phải cảm ơn, ta phải sám hối, ta phải sửa sai, tôi phải y giáo phụng hành, nghe theo lời Thế Tôn dạy dỗ, cầu sanh Thế giới Cực Lạc, thân cận Phật A Di Đà. Vậy là đúng rồi.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

HẾT TẬP 539